

Số: 04/2025/QĐST- DS

Dak Đoa, ngày 19 tháng 3 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 11 tháng 3 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự sơ thẩm thụ lý số: 91/2024/TLST-DS ngày 21 tháng 11 năm 2024 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng P(OCB). Địa chỉ: Tòa nhà The Hallmark, số 15 Trần Bạch Đằng, phường Thủ Thiêm, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh. Người đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Văn Tuấn – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Phương Đông.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Thanh Hà, sinh năm:1986. Chức vụ: Chuyên viên phòng thu hồi nợ - khối RB Ngân hàng Pchi nhánh Gia Lai. Địa chỉ: 04C Hùng Vương, phường Ia Kringh, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai hoặc ông Lê Tuấn Hải Anh, sinh năm: 1994 -Phòng khách hàng cá nhân – PGD Biển hồ thuộc Ngân hàng P- chi nhánh Gia Lai. Địa chỉ: Số 12 Võ Văn Kiệt, phường Yên Thế, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai (Theo giấy ủy quyền số 84/2024/UQ-OCB.PGDBH ngày 07/10/2024 V/v ủy quyền tham gia tố tụng và thi hành án).

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1984 Địa chỉ: Thôn 3, thị trấn Đak Đoa, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1984 (sau đây gọi là bị đơn) thừa nhận còn nợ Ngân hàng P(sau đây gọi tắt là nguyên đơn) khoản tiền nợ gốc và nợ lãi phát sinh tại Hợp đồng tín dụng số: 0183/2023/PBH/HĐTD-OCB-CN ngày 25/10/2023, tính đến ngày 11/3/2025 bị đơn còn nợ nguyên đơn tổng số tiền là: 911.455.780 đồng, trong đó nợ gốc là 830.000.000 đồng, nợ lãi là 82.455.780 đồng (gồm lãi trong hạn là 29.795.801 đồng và lãi quá hạn là 51.659.979 đồng).

2.2. Bị đơn cam kết trả nợ toàn bộ tổng số tiền nợ gốc và lãi nêu trên là tổng số tiền là: 911.455.780 đồng, trong đó nợ gốc là 830.000.000 đồng, nợ lãi là 82.455.780 đồng (gồm lãi trong hạn là 29.795.801 đồng và lãi quá hạn là 51.659.979 đồng) cho nguyên đơn chậm nhất đến ngày 31/3/2025.

Ngoài ra, bị đơn còn phải tiếp tục chịu lãi phát sinh kể từ ngày 12/3/2025 cho đến khi thanh toán hết nợ cho nguyên đơn theo mức lãi suất do các bên thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số: 0183/2023/PBH/HĐTD-OCB-CN ngày 25/10/2023.

2.3. Trường hợp bị đơn vi phạm thời hạn thanh toán nợ cho nguyên đơn như đã cam kết nêu trên thì nguyên đơn có quyền đề nghị **cơ quan Thi hành án Dân sự huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai** xử lý tài sản bảo đảm do bị đơn đã thế chấp cho nguyên đơn tài sản theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 0183/2023/PBH/BD ngày 25/10/2023 để thu hồi toàn bộ số tiền bị đơn còn nợ chưa trả. Cụ thể như sau: Quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản trên đất theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CU 836138, số vào sổ cấp giấy CS10559 do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Gia Lai cấp ngày 02/03/2020 đã chuyển nhượng cho bà Nguyễn Thị M được chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Đak Đoa ký xác nhận trang tư ngày 25/4/2022. Qua xem xét thẩm định tại chỗ xác định như sau: Phía Đông giáp thửa đất 782 có kích thước 34.61m; Phía Tây giáp thửa đất số 780 có kích thước 36.18m; Phía Nam giáp đường liên xã có kích thước 10m; Phía Bắc giáp thửa đất số 193 có kích thước 10m.

2.4. Về án phí:

- Án phí tranh chấp dân sự hòa giải thành (làm tròn số) là 19.671.837 đồng. Bị đơn tự nguyện chịu toàn bộ số tiền án phí này.

Hoàn trả cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010703 ngày 20/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đak Đoa là 18.829.856 đồng (Mười tám triệu tám trăm hai mươi chín ngàn tám trăm năm mươi sáu đồng).

2.5. Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ:

Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ với số tiền là 7.800.000 đồng. Bị đơn tự nguyện chịu toàn bộ số tiền này. Do nguyên đơn đã nộp ứng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ số tiền trên nên bị đơn có nghĩa vụ trả lại cho nguyên đơn số tiền đã tạm ứng là 7.800.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng

chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- Đương sự;
- VKSND huyện Đak Đoa;
- THADS huyện Đak Đoa;
- Lưu: Hồ sơ, cq.

THẨM PHÁN

Đoàn Xuân Hòa